

Bản án số: 40/2022/DS-ST
Ngày: 17-5-2022
V/v tranh chấp: “Hợp đồng vay”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH LONG AN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Bảo Trâm.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Mạnh Quyết.
2. Ông Nguyễn Văn Năm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Hằng – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Loan – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 12/2022/TLST – DS ngày 28 tháng 01 năm 2022 về “*Tranh chấp hợp đồng vay*”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2022/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông A, sinh năm 1970 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: 753 D, ấp E, xã F, huyện G, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của ông A: B, sinh năm 1966.

Địa chỉ: 98 Nguyễn Văn Tiếp, khu phố 3, thị trấn BL, huyện BL, tỉnh Long An.

2. Bị đơn: Ông C, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp K, xã L, huyện T, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn ông A do ông B trình bày:

Ngày 20/02/2018, ông A có cho ông C vay số tiền 400.000.000 đồng, có biên nhận nợ, hạn 01 tháng trả, lãi suất 4% tháng. Cuối tháng 6/2018, ông C trả được 200.000.000 đồng tiền gốc, thiếu 4 tháng tiền lãi là 48.000.000 đồng. Cuối năm 2019, ông C hạn trả hết tiền nhưng chỉ trả được 20.000.000 đồng, còn 28.000.000 đồng tiền lãi. Ngày 13/8/2020, **ông A và ông C tính lại tiền gốc vay và**

tiền lãi 3% trên số tiền gốc 200.000.000 đồng, ông C viết lại giấy nợ 300.000.000 đồng, hạn ngày 31/12/2020 hoàn trả. Đến nay, ông C chưa thanh toán. Ông A khởi kiện yêu cầu ông C trả số tiền còn nợ là 300.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn ông C vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng, không có bản tự khai. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án có tiến hành thủ tục niêm yết thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông C biết Tòa án có thụ lý vụ án tranh chấp hợp đồng vay theo đơn khởi kiện của ông A nhưng ông C không có ý kiến bằng văn bản gửi đến Tòa án về việc khởi kiện của ông A.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Long An phát biểu quan điểm: Từ khi thụ lý đến khi Tòa án đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các thủ tục tố tụng theo quy định pháp luật. Riêng ông C không thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng, việc xét xử vắng mặt ông Hoàng Anh không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Về nội dung vụ án: ông A khởi kiện đòi số tiền vay là 300.000.000 đồng, căn cứ vào giấy nợ ngày 13/8/2020, yêu cầu của ông A là có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Ông A và ông C có ký với nhau giấy mượn tiền ngày 20/02/2018 và giấy mượn tiền ngày 13/8/2020. Nay ông A khởi kiện làm phát sinh quan hệ tranh chấp hợp đồng vay thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân theo quy định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 463 Bộ luật dân sự.

[2] Do ông C hiện cư ngụ tại huyện T, tỉnh Long An nên khi ông A khởi kiện thì Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An giải quyết theo trình tự sơ thẩm quy định tại khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải theo quy định tại Điều 205 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng không tiến hành hoà giải được do bị đơn vắng mặt. Vụ án được đưa ra xét xử theo thủ tục chung.

[4] Tại phiên tòa, ông C là bị đơn vắng mặt. Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai tại nơi cư trú cho ông C bao gồm Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy báo phiên tòa nhưng ông C vẫn không đến tham gia phiên tòa. Do đó, việc Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Long An đưa ra xét xử vắng mặt ông C là phù hợp với Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Tại phiên tòa hôm nay, ông A do ông B đại diện theo uỷ quyền có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Xét yêu cầu của ông A, Hội đồng xét xử thấy:

[6] Ngày 20/02/2018, ông A và ông C ký với nhau giấy mượn tiền, ông C vay số tiền 400.000.000 đồng, hạn 01 tháng trả, lãi suất 4% tháng. Cuối tháng 6/2018, ông C trả được 200.000.000 đồng tiền gốc, thiếu 4 tháng tiền lãi là 48.000.000 đồng. Cuối năm 2019, ông C trả được 20.000.000 đồng, còn 28.000.000 đồng tiền lãi. Ngày 13/8/2020, ông A và ông C tính lại tiền lãi 3% trên số tiền gốc 200.000.000 đồng gồm 144.000.000 đồng + 28.000.000 đồng là 172.000.000 đồng tiền lãi, tính thêm tiền vay gốc tổng là 372.000.000 đồng, ông A

bớt cho ông C 72.000.000 đồng tiền lãi, ông C viết lại giấy mượn tiền 300.000.000 đồng, thay thế giấy mượn tiền ngày 20/02/2018, hẹn ngày 31/12/2020 hoàn trả, đến nay chưa thanh toán. Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án, ông C vắng mặt. Toà án tiến hành xác minh nơi cư trú, Công an xã L huyện T xác nhận ông C có đăng ký thường trú và hiện đang sinh sống tại ấp K xã L huyện Thủ Thừa tỉnh Long An. Toà án đã tổng đạt và niêm yết hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên toà và các chứng cứ mà bên nguyên đơn cung cấp, ông C đã được thông báo đầy đủ thông tin về vụ kiện và quá trình giải quyết vụ án của Toà án nhưng vẫn vắng mặt là không chấp hành thông báo của Toà án, đồng thời mặc nhiên thừa nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và chứng cứ bên nguyên đơn cung cấp. Việc các bên thoả thuận mức lãi suất là vượt quá quy định pháp luật, tuy nhiên ông A và ông C đã tính lại tiền lãi và ông A có bớt tiền lãi nên phần lãi còn lại phù hợp quy định pháp luật. Mặc khác, ngày 13/8/2020 các bên đã ký lại giấy mượn tiền, ông C ký xác nhận nợ 300.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào giấy mượn tiền ngày 13/8/2020 buộc ông C trả cho ông A số tiền 300.000.000 đồng là phù hợp theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

[7] Về phần tiền lãi: ông A không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An là có cơ sở.

[9] Về án phí: ông C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên nghĩa vụ phải thanh toán. Ông A không phải chịu án phí. Hoàn lại tạm ứng án phí cho ông A.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 205; Các Điều 227, 147, 266, 267, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết về án phí, lệ phí Toà án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông A.

Buộc ông C trả cho ông A số tiền 300.000.000 đồng (theo giấy nợ ngày 13/8/2020).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền

còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Về án phí: ông C phải chịu 15.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại ông A 7.500.000 tiền tạm ứng án phí ông A đã nộp theo biên lai thu số 0002210 ngày 20/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Long An.

Án xét xử sơ thẩm công khai vắng mặt nguyên đơn và bị đơn. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Án văn, Lưu;

Hồ Bảo Trâm